TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 -VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 312 /2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 19 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 518/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Thái Văn D**,** sinh năm: 1975; địa chỉ thường trú: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long. Số CCCD: 083075017842 do Bộ C cấp ngày 22/02/2025

2. Bà Ngô Thị Thùy T**,** sinh năm: 1979; địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long. Số CCCD: 0831 79008381 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/08/2022

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Thái Văn D và bà Ngô Thị Thùy T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) vào ngày 03/10/2001, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp. Nay, ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà thuận tình ly hôn. Do đó, có căn cứ công nhận ông Thái Văn D và bà Ngô Thị Thùy T thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận ông Thái Văn D và bà Ngô Thị Thùy T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

[2] Về con chung: có 01 con chung là Thái Hoài B sinh năm 2001; đã trưởng thành; ông D, bà T không yêu cầu giải quyết gì về con chung nên Toà án không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Thái Văn D và bà Ngô Thị Thùy T phải nộp là 300.000đồng *(Ba trăm ngàn đồng)*.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Thái Văn D và bà Ngô Thị Thùy T thuận tình ly hôn. Ông Thái Văn D và bà Ngô Thị Thùy T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung:* có 01 con chung là Thái Hoài B sinh năm 2001; đã trưởng thành; ông D, bà T không yêu cầu giải quyết gì về con chung nên Toà án không xem xét.

- *Về tài sản chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân gia đình:* Ông Thái Văn D và bà Ngô Thị Thùy T chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008990 ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ông Thái Văn D và bà Ngô Thị Thùy T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 5 – Vĩnh Long;*
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *THADS tỉnh Vĩnh Long;*
- *UBND xã Tiên Thủy, tỉnh Vĩnh Long;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Tuyết